

MỘT SỐ THÀNH TỰU VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM THỜI KỲ ĐỔI MỚI (1986 - 2021)

Nguyễn Thị Hảo

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Tóm tắt: Đảng chủ trương xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc thời kỳ đổi mới và đã đạt được nhiều thành tựu. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác văn hóa tiếp tục được đổi mới, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước về văn hóa từng bước được nâng cao. Xây dựng môi trường văn hóa đạt được một số kết quả tích cực. Xây dựng văn hóa trong chính trị được triển khai gắn với việc đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng văn hóa trong kinh tế bước đầu có chuyển biến về nhận thức và hành động. Bản sắc, giá trị văn hóa, con người Việt Nam tiếp tục được kế thừa, phát huy cao độ khi đất nước gặp khó khăn, thử thách do thiên tai, dịch bệnh, nhất là trong đại dịch covid-19. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại...

Từ khóa: văn hóa, đổi mới, thành tựu, bản sắc, dân tộc.

Nhận bài ngày 22.7.2022; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 23.8.2022

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Hảo; Email: nguyenthihao.hvbc@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Nền văn hoá Việt Nam mà Đảng chủ trương xây dựng là nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đó là nền văn hoá thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Xây dựng và phát triển văn hoá là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng. Giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ được coi là quốc sách hàng đầu. Văn hoá là một mặt trận; xây dựng và phát triển văn hoá là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi ý chí cách mạng và sự kiên trì, thận trọng. Sau 35 năm đổi mới đất nước (1986 - 2021), trong lĩnh vực xây dựng và phát triển văn hoá đã đạt được nhiều thành tựu,... Những thành tựu đó đã góp phần vào thắng lợi chung của công cuộc đổi mới, đưa Việt Nam ra khỏi tình trạng kém phát triển; tạo tiền đề Việt Nam tiếp tục phát triển mạnh hơn.

2. NỘI DUNG

Một số quan điểm của Đảng về văn hóa

Văn hóa là những giá trị về vật chất và tinh thần do loài người sáng tạo ra trong quá trình

lich sử. Theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lênin: văn hoá là toàn bộ những giá trị được tạo ra nhờ hoạt động lao động sáng tạo của con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh định nghĩa về văn hóa: *“Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật; những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về ăn, mặc, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá”* (1).

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định văn hoá là vốn quý của dân tộc. Văn hoá là một mặt trận, *“Văn hoá, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị”* (2). Đó là thứ giặc nguy hiểm. Văn hoá phải mở đường cho quốc dân đi. Nền văn hoá mới vừa kế thừa truyền thống văn hoá dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Nhân dân là chủ thể sáng tạo văn hoá và phải được hưởng thụ, tiếp nhận, lưu giữ và truyền bá văn hoá. Văn hoá phải có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính dân tộc. Phải xây dựng một nền văn hoá dân tộc, khoa học, đại chúng. Như vậy, văn hoá theo nghĩa rộng là toàn bộ những sáng tạo vật chất và tinh thần của con người, nhằm phục vụ con người. Văn hoá hiểu theo nghĩa hẹp là toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội, là hệ các giá trị truyền thống, tư tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, là bản sắc của một dân tộc.

Văn hoá truyền thống Việt Nam được hình thành và phát triển từ hàng nghìn năm lao động sáng tạo, đấu tranh kiên cường dựng nước và giữ nước của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa văn hoá thế giới, là nguồn sức mạnh chiến thắng mọi kẻ thù trong lịch sử dân tộc. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12-1986) chỉ rõ mỗi hoạt động văn hoá, văn nghệ đều phải tính đến hiệu quả xã hội, tác động tốt đến tư tưởng, tâm lý, tình cảm, nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa và trình độ thẩm mỹ của nhân dân. Khoa học - kỹ thuật là một động lực to lớn đẩy mạnh quá trình phát triển kinh tế, xã hội. Văn học nghệ thuật có vị trí quan trọng, tác động sâu sắc vào việc xây dựng tính cách, đổi mới nếp nghĩ, lối sống của con người.

Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (6-1991) khẳng định một trong 6 đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng và văn hoá làm cho thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội. Đại hội VIII của Đảng (6 - 1996) khẳng định: Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội... Đảng phải đặc biệt quan tâm giữ gìn và nâng cao bản sắc dân tộc, kế thừa và phát huy truyền thống đạo đức, tập quán tốt đẹp và lòng tự hào dân tộc.

Định hướng chiến lược phát triển giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và Định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhằm nâng cao mặt bằng dân trí xây dựng con người và thế hệ thiết tha gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có đạo đức trong sáng, có ý chí kiên cường, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. (3)

Hội nghị Trung ương 5, khoá VIII (7- 1998) chủ trương xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nhận thức về văn hoá hiểu theo nghĩa rộng bao

gồm các lĩnh vực lớn là tư tưởng, đạo đức và lối sống; giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ, văn học và nghệ thuật; thông tin đại chúng, thể chế văn hoá và giao lưu văn hoá với nước ngoài. Nghị quyết này được ví như Tuyên ngôn về văn hoá của Đảng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đảng đã đánh giá thực trạng văn hoá Việt Nam hiện tại, nêu ra những quan điểm cơ bản, nội dung, nhiệm vụ và biện pháp cụ thể xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong thời kỳ mới. Đại hội IX của Đảng (4-2001) và Đại hội X (4-2006) khẳng định tiếp tục xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc nhằm mục tiêu xây dựng con người mới; gắn kết chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển kinh tế - xã hội, làm cho văn hoá thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, thực sự trở thành mục tiêu và động lực phát triển xã hội.

Đại hội XI của Đảng (1-2011) khẳng định phát triển văn hoá, xã hội hài hoà với phát triển kinh tế, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước và từng chính sách phát triển là thể hiện rõ nhất tính ưu việt của chế độ ta. Tăng đầu tư của Nhà nước, đồng thời tăng cường huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển văn hoá, xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, vừa kế thừa, phát huy những truyền thống văn hoá tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, vừa tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại để văn hoá thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội. (4). Tiếp tục củng cố và xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, đưa phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả. Phát triển mạnh sự nghiệp văn học, nghệ thuật, hệ thống thông tin đại chúng; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá truyền thống, cách mạng; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về văn hoá.

Cuối nhiệm kỳ khóa XII, Bộ Chính trị đã ra Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, nhấn mạnh: "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

2.2. Thành tựu

2.2.1. Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác văn hóa tiếp tục được đổi mới, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tiễn

Đảng không ngừng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, ban hành nhiều chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị, kết luận về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; công tác nghiên cứu lý luận về xây dựng và phát triển văn hóa có nhiều kết quả. Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội trong triển khai các nhiệm vụ xây dựng văn hóa, con người ngày càng gắn bó hơn. Coi trọng công tác tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về xây dựng văn hóa, con người phù hợp với từng đối tượng. Chỉ đạo xây dựng, rà soát quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý ở các tổ chức văn hóa, văn nghệ. **Chỉ đạo đẩy mạnh phong trào Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy, đề cao phương thức nêu gương, trước hết trong mọi tổ chức đảng, nhà nước, đoàn**

thể, trong cán bộ, đảng viên, hội viên, góp phần xây dựng văn hóa, con người. Cán bộ, đảng viên đã ý thức hơn trách nhiệm nêu gương của mình trong xã hội.

Một số chuẩn mực về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của con người thời đại mới đã được đưa vào các văn bản pháp luật; vào quy ước, hương ước làng, xã; vào quy chế, quy định, nội dung, quy tắc của cơ quan, đơn vị, tổ chức. **Tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tinh tích cực trong xã hội của nhân dân về cơ bản được phát huy. Các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh.** Các tầng lớp xã hội quan tâm hơn đến giáo dục con người toàn diện ngay từ tuổi ấu thơ, ở từng cấp học; kết hợp dạy chữ, dạy người, dạy kỹ năng, giáo dục nghệ thuật, năng lực cảm thụ thẩm mỹ với rèn luyện thể chất, góp phần nâng cao trí tuệ, cải thiện tâm vóc của con người Việt Nam. **Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được triển khai rộng khắp. Thể lực, tầm vóc của con người Việt Nam được cải thiện rõ rệt, ý thức bảo vệ môi trường sống được nâng lên. Các giá trị đạo đức truyền thống nhìn chung được giữ gìn, phát huy, đổi mới theo hướng phù hợp với nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế.** Từng bước hình thành nếp sống văn minh, tác phong công nghiệp; tính chuyên nghiệp, hiệu quả; **đề cao, tôn trọng con người.** Dân chủ xã hội từng bước được mở rộng và phát huy **cùng với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng đã làm cho** con người Việt Nam đổi mới tư duy, năng động, sáng tạo hơn, có nhiều cơ hội tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại.

2.2.2. Hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước về văn hóa từng bước được nâng cao

Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách, pháp luật, tạo cơ sở pháp lý xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Quan tâm, tạo cơ chế triển khai chính sách văn hóa trong kinh tế, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, văn hóa công sở, văn hóa cơ sở, văn hóa gia đình,... Chuyển đổi cơ chế quản lý, tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, các hội văn học, nghệ thuật theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, báo chí, xuất bản; đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trên lĩnh vực văn hóa. Nhà nước thúc đẩy việc thực hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tạo điều kiện phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và người dân trong tổ chức, quản lý và tiến hành các hoạt động văn hóa.

Chính phủ ban hành một số đề án đào tạo, bồi dưỡng những tài năng và nguồn nhân lực về văn hóa, nghệ thuật, thể thao. Triển khai quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, xây dựng và bố trí cán bộ vào đúng vị trí việc làm. Quan tâm hơn đến đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, trang bị kiến thức lý luận chính trị, quản lý nhà nước, nghiệp vụ chuyên môn. Trong lĩnh vực này, có sự chuyển biến về quy mô, hình thức, loại hình đào tạo. Số lượng sinh viên, học viên, học sinh theo học ngành văn hóa, nghệ thuật tăng lên. Nhiều sinh viên tốt nghiệp ra trường tìm được việc làm đúng ngành nghề. Nhà nước điều chỉnh chế độ tiền lương, trợ cấp, danh hiệu, giải thưởng... phù hợp với những người hoạt động trong các lĩnh vực, loại hình văn hóa, nghệ thuật đặc thù và các trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân dân gian.

Việc đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến và tập huấn nâng cao chất lượng nhân lực cho hoạt động văn hóa đã được quan tâm. Chính phủ ban hành một số văn bản tạo cơ sở pháp lý phân cấp, phân quyền để đầu tư nguồn lực cho văn hóa. Nguồn vốn của Nhà nước

được sử dụng có hiệu quả, tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, nhất là ở nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chống sự xuống cấp của các di tích lịch sử, văn hóa; quan tâm bảo tồn một số di sản văn hóa phi vật thể truyền thống có nguy cơ mai một, từng bước phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa. **Các hoạt động xã hội hóa trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ tạo thêm không gian, điều kiện, nguồn lực, nhân lực để phát triển văn hóa. Việc sắp xếp, đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp văn hóa của Nhà nước có những chuyển biến. Nhiều đơn vị sự nghiệp về văn hóa, nghệ thuật, báo chí, xuất bản đã chuyển sang cơ chế tự chủ hoặc tự chủ một phần, có thêm nguồn lực đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, kỹ thuật, áp dụng công nghệ tiên tiến trong tổ chức, quản lý và hoạt động văn hóa.** Nhân dân các vùng, miền, dân tộc, tôn giáo đóng góp sức người, sức của, tổ chức các hoạt động văn hóa, xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn. Thu hút nguồn vốn của người Việt Nam ở nước ngoài, của các tổ chức xã hội, các cá nhân cho phát triển văn hóa, con người. Việc đầu tư nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn xây dựng cơ sở lý luận, dự báo xu hướng phát triển văn hóa, con người Việt Nam có nhiều tiến bộ.

Nhà nước đã ban hành một số văn bản tạo cơ sở pháp lý, **từng bước phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng thị trường văn hóa;** tạo được nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò các ngành công nghiệp văn hóa, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của nhân dân và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội. Các cơ quan quản lý nhà nước đã chủ động rà soát, xây dựng lộ trình sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới một số văn bản quy phạm pháp luật nhằm khuyến khích sáng tạo, sản xuất, quảng bá, xuất khẩu sản phẩm văn hóa, tạo môi trường thông thoáng hơn để phát triển thị trường văn hóa, tăng đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến cho một số ngành công nghiệp văn hóa như âm nhạc, báo chí, xuất bản, điện ảnh, mỹ thuật, nghệ thuật biểu diễn, du lịch, dịch vụ văn hóa,... **Công tác bảo hộ quyền tác giả, sở hữu trí tuệ có bước tiến mới.** Một số tổ chức, cá nhân bước đầu mạnh dạn đầu tư vào một số ngành thuộc lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

2.2.3. Xây dựng môi trường văn hóa đạt được một số kết quả tích cực

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng nếp sống và văn hóa ứng xử nơi công cộng” có kết quả rõ rệt. **Sự liên kết, phối hợp của gia đình - nhà trường - xã hội trong xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách cho giới trẻ tiếp tục được phát huy.** Quy chế dân chủ ở cơ sở với việc xây dựng quy ước văn hóa được quan tâm hơn trong quá trình triển khai thực hiện. Nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có chuyển biến tích cực. Các lễ hội mang màu sắc hình thức, mê tín dị đoan có chiều hướng giảm dần; môi trường văn hóa ở phần đông các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đi vào nền nếp, lành mạnh hơn. Huy động các nguồn lực, đề cao tính tích cực của xã hội hóa trong xây dựng đời sống văn hóa, khơi dậy tinh thần đoàn kết, nghĩa tình, lòng nhân ái giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, tri ân gia đình chính sách, chia sẻ với các đối tượng xã hội gặp khó khăn có bước chuyển tích cực. Xuất hiện một số phong trào, mô hình văn hóa tiêu biểu tại cơ sở. Hệ thống thiết chế văn hóa được đầu tư và từng bước chuyển đổi cơ chế, phương thức hoạt động phù hợp hơn với kinh tế thị trường định hướng

xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng được quản lý tốt hơn, tạo điều kiện để người dân tham gia sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa. Từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, giữa các giai tầng trong xã hội.

Trong 35 năm tiến hành đổi mới đất nước (1986 - 2021), ***nhiệm vụ bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc có chuyển biến tích cực, tạo cơ chế xử lý hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội; huy động được nhiều nguồn lực để giữ gìn và phát huy di sản văn hóa truyền thống, nhất là một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một*** (hát xoan, ca trù, tuồng, chèo, cải lương...); bước đầu gắn kết hiệu quả giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế quan trọng. Nhiều di sản văn hóa được vinh danh. Hệ thống bảo tàng tiếp tục được mở rộng. Nhà nước có chính sách tôn vinh các nghệ nhân có công giữ gìn và trao truyền di sản văn hóa phi vật thể và vật thể của dân tộc. Việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt có chuyển biến nhất định. ***Di sản văn hóa các dân tộc thiểu số được quan tâm, giữ gìn và phát huy***, nhất là nhiệm vụ bảo tồn khẩn cấp văn hóa các dân tộc thiểu số có số dân dưới 01 vạn người; hỗ trợ đầu tư bảo tồn lễ hội, làng, bản, buôn của các dân tộc, tổ chức các lớp truyền dạy chữ dân tộc, duy trì sinh hoạt văn hóa dân gian truyền thống và ngày hội văn hóa các dân tộc ở một số vùng, miền,...

Đảng và Nhà nước ***luôn tôn trọng, đảm bảo quyền tự do sáng tạo gắn với trách nhiệm xã hội và đánh giá cao sự đóng góp của các văn nghệ sĩ, trí thức đối với sự nghiệp văn hóa dân tộc***. Nền văn học, nghệ thuật của nước nhà khởi sắc, tiếp nối dòng tư tưởng chủ đạo là ***chủ nghĩa yêu nước, dân tộc, dân chủ, nhân văn***, phản ánh chân thật đời sống của nhân dân; đấu tranh, lên án, đả kích cái xấu, cái ác, những biểu hiện lai căng, lạc lõng; ca ngợi vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam, thành tựu của công cuộc đổi mới; tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử dân tộc, những thành tựu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội. ***Nhà nước tiếp tục các chính sách hỗ trợ sáng tác, phong tặng danh hiệu nhà nước, giải thưởng văn học, nghệ thuật, trợ cấp đời sống, quỹ nhà ở xã hội đối với văn nghệ sĩ, trí thức tiêu biểu***. Quan tâm đúng mức việc ***đoàn kết, khích lệ các văn nghệ sĩ, trí thức gốc Việt ở nước ngoài hướng về Tổ quốc***. Công tác phát hiện, khuyến khích, bồi dưỡng tài năng trẻ được coi trọng, xuất hiện nhiều tài năng trẻ trên các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. ***Đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức phát triển mạnh về số lượng và chất lượng***. Công tác lý luận và phê bình văn hóa, văn nghệ từng bước được đổi mới, quan tâm tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, bồi dưỡng lực lượng trẻ, đề cao hoạt động phê bình, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và bản sắc văn hóa của dân tộc.

Báo chí, truyền thông, xuất bản là ***vũ khí tư tưởng, văn hóa sắc bén của Đảng, Nhà nước tích cực tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và là diễn đàn của các tầng lớp nhân dân***. Việc quản lý các loại hình thông tin trên Internet, mạng xã hội, truyền thông số có nhiều chuyển biến, góp phần xây dựng văn hóa và con người Việt Nam trước yêu cầu mới.

2.2.4. Xây dựng văn hóa trong chính trị được triển khai gắn với việc đẩy mạnh học tập và

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành một số văn bản nhằm cụ thể hóa, hiện thực hóa quan điểm, chủ trương xây dựng văn hóa trong chính trị, tăng cường kỷ luật của Đảng. Chính phủ chủ động xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển, liêm chính, hành động phục vụ nhân dân. Tiếp tục xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ, quy chế văn hóa công sở, cải cách thủ tục hành chính, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước. Đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu với quan điểm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên từng bước được nâng lên. Chuẩn mực văn hóa chính trị từng bước được hình thành.

2.2.5. Xây dựng văn hóa trong kinh tế bước đầu có chuyển biến về nhận thức và hành động

Phát triển bền vững, an toàn là mục tiêu cao nhất của mọi hệ thống xã hội. Sự phát triển không chỉ được xét trên mặt vật chất đơn thuần, mà còn phải bao hàm cả về mặt văn hóa, tinh thần của xã hội. Xây dựng văn hóa kinh tế, trong đó quan trọng nhất là văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, văn hóa kinh doanh. Đảng nêu quan điểm xây dựng “chính sách kinh tế trong văn hóa nhằm gắn văn hóa với các hoạt động kinh tế, khai thác tiềm năng kinh tế, tài chính, hỗ trợ cho phát triển văn hóa, đồng thời bảo đảm yêu cầu chính trị, tư tưởng cho hoạt động văn hóa, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc”; xây dựng “chính sách văn hóa trong kinh tế, bảo đảm cho văn hóa thể hiện rõ trong các hoạt động kinh tế, đồng thời thúc đẩy các hoạt động kinh tế tạo điều kiện nhiều hơn cho sự nghiệp phát triển văn hóa”. Cụ thể hóa quan điểm của Đảng, năm 2016, Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Nhờ đó, một số ngành công nghiệp văn hóa có bước phát triển như điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; quảng cáo; thủ công mỹ nghệ; phần mềm và các trò chơi giải trí; truyền hình và phát thanh, thời trang, du lịch văn hóa,...

2.2.6. Bản sắc, giá trị văn hóa, con người Việt Nam tiếp tục được kế thừa, phát huy cao độ khi đất nước gặp khó khăn, thử thách do thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19

Khi đại dịch Covid 19 diễn ra từ cuối năm 2019 và bùng phát gây hậu quả nặng nề, nhà nước, các doanh nghiệp, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các doanh nhân và nhà hảo tâm đã quyên góp hàng trăm tỷ, hàng nghìn tỷ đồng để hỗ trợ các địa phương và người dân gặp khó khăn. Quỹ phòng chống Covid-19 đã quyên góp được hàng trăm nghìn tỷ đồng hỗ trợ các địa phương, cơ quan, đơn vị, người dân vùng dịch. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của Nhà nước, sự tập hợp lực lượng của Mặt trận Tổ quốc các cấp, hệ thống chính trị, các giới, các lực lượng, tiêu biểu là các ngành y tế, quân đội, công an, công đoàn, cựu chiến binh, thanh niên, phụ nữ, nông dân, báo chí, văn hóa, văn nghệ,... đã hăng hái đi đầu trong cuộc chiến đấu phòng, chống dịch bệnh. Nhiều công trình, tác phẩm văn hóa, văn nghệ ra đời để động viên, khích lệ, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu; nhiều đơn vị văn hóa, văn nghệ, các văn nghệ sĩ đã hăng hái đi vào vùng tâm dịch để gửi hàng cứu trợ, tổ chức biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, hỗ trợ ngành y.

2.2.7. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại

Việt Nam chủ động mở rộng hợp tác văn hóa với các nước, thực hiện đa dạng hóa các hình thức văn hóa đối ngoại, thu được kết quả rõ rệt cả chiều rộng lẫn chiều sâu, song phương và đa phương, góp phần **quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với bạn bè thế giới, thúc đẩy hội nhập, giao lưu quốc tế về văn hóa**. Nhiều hoạt động văn hóa đối ngoại (Tuần, Ngày, Lễ hội văn hóa Việt Nam và các sự kiện văn hóa khác) ở nước ngoài đã góp phần tăng cường tình hữu nghị, sự hiểu biết lẫn nhau giữa Việt Nam với các nước trên thế giới. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để các nước và các tổ chức quốc tế tổ chức các sự kiện văn hóa quốc tế ở Việt Nam. Hoạt động thông tin đối ngoại được tăng cường, thông tin phong phú, đa dạng, phản ánh kịp thời các sự kiện và quan hệ quốc tế về văn hóa, giới thiệu tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại. Ý thức của người dân bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc đồng thời với việc tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa của nhân loại phù hợp với thực tiễn Việt Nam được nâng lên. **Nhiều trí thức, văn nghệ sĩ gốc Việt ở nước ngoài đã về nước đầu tư và tham gia vào các dự án phát triển văn hóa**. Hợp tác với các nước trên thế giới trong đào tạo, bồi dưỡng tài năng văn hóa, nghệ thuật có bước khởi sắc. Cấp ủy, chính quyền nhiều địa phương quan tâm đến các hoạt động giao lưu văn hóa của nhân dân ở vùng biên giới, góp phần giữ gìn an ninh chính trị. Vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên, tạo môi trường hòa bình, ổn định, thân thiện thu hút khách du lịch.

Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội vì nó được thấm nhuần trong mỗi con người và cả cộng đồng được truyền lại, tiếp nối và phát huy qua các thế hệ, được vật chất hoá. Văn hoá tác động hàng ngày đến cuộc sống, tư tưởng, tình cảm con người; văn hoá thể hiện sức sống, sức sáng tạo phát triển và bản lĩnh của một dân tộc. Văn hoá là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn lực nội sinh của sự phát triển của một dân tộc thấm sâu trong truyền thống văn hoá. Văn hoá có mối quan hệ thống nhất biện chứng với kinh tế, chính trị. Xây dựng và phát triển kinh tế nhằm đạt tới mục tiêu cuối cùng là văn hoá. Văn hoá có khả năng khơi dậy tiềm năng sáng tạo của con người, hướng dẫn và thúc đẩy con người hướng tới cái đúng, cái tốt, cái đẹp chân, thiện, mỹ; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề... Phát huy sức mạnh văn hoá dân tộc sẽ có khả năng hạn chế xu hướng lai căng, lối sống cá nhân ích kỷ... Văn hoá là một mục tiêu của phát triển xã hội. Mục tiêu và động lực chính của sự phát triển xã hội là vì con người, do con người. Tăng trưởng kinh tế phải gắn với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hoá, bảo vệ môi trường bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội và toàn bộ đất nước bền vững. Như vậy, trong thời kỳ đổi mới, nền văn hóa Việt Nam mà Đảng chủ trương xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Từ năm 1986 đến năm 2021, trên lĩnh vực xây dựng và phát triển văn hóa đã đạt được nhiều thành tựu: Nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác văn hóa tiếp tục được đổi mới, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước về văn hóa từng bước được nâng cao. Xây dựng môi trường văn hóa đạt được một số kết quả tích cực. Xây dựng văn hóa trong chính trị được triển khai gắn với việc đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng văn hóa trong kinh tế bước đầu có chuyển biến về nhận thức và hành động. Bản sắc, giá trị văn hóa, con người Việt Nam tiếp tục được kế thừa, phát huy cao độ khi đất nước gặp khó khăn, thử thách do thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch covid-19. Tích cực,

chủ động hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh *toàn tập*, (1995), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 3, tr. 431.
2. Hồ Chí Minh *toàn tập*, (1996), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 6, tr 368-369
3. Nghị quyết Trung ương 2, Khóa VIII (12-1996).
4. Đảng CSVN (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr 40-41.

SOME ACHIEVEMENTS ON CONSTRUCTION AND DEVELOPMENT OF VIETNAMESE CULTURE AND PEOPLE IN THE DOI MOI ERA (1986 - 2021)

Abstract: *The Party advocates building an advanced Vietnamese culture imbued with national identity in the renovation period and has gained many achievements. The content and leadership of the Party in cultural work continued to be renewed, basically meeting practical requirements. The effectiveness and efficiency of the State's management of culture has been gradually improved. Building a cultural environment achieves a number of positive results. Cultural construction in politics is carried out in association with the promotion of studying and following Ho Chi Minh's thought, morality and style. Building a culture in the economy initially has a change in awareness and action. The identity, cultural values and people of Vietnam continue to be inherited and highly promoted when the country faces difficulties and challenges due to natural disasters and epidemics, especially during the covid-19 pandemic. Actively and proactively integrating into the world, absorbing the cultural quintessence of humanity,...*

Keywords: *Culture, innovation, achievement, identity, nation.*